

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày 18 /6/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Đắc Hưng

Bà Nguyễn Thị Nam Hải

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc H – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* ông Trương Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/HSST, ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST – HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu H** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Út.

Sinh ngày 26 tháng 3 năm 1988. Tại: HH, NHS, Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Tổ 40, phường HH, quận NHS, thành phố Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Tên cha: Nguyễn Hữu C – Sinh năm 1952 (đã chết).

Tên mẹ: Lê Thị M – Sinh năm 1953.

Gia đình có ba anh chị em, bị cáo là con út, có vợ (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/10/2016, bị Công an phường HH, quận NHS, thành phố Đà Nẵng xử phạt 750.000 đồng về Hành vi cố ý gây thương tích cho người khác. Chấp hành nộp phạt ngày 13/4/2021.

Nhân thân: Ngày 11/01/2021 bị Công an phường ĐNT xử phạt 3.500.000 đồng về Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Bị cáo Nguyễn Hữu H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. (Có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng:

1. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu H có Luật sư Nguyễn Ngọc C – Văn phòng Luật sư Tân Hòa thuộc Đoàn luật sư tHnh phố Đà Nẵng; Địa chỉ: Số 44 Lý Thường Kiệt, quận Hải Châu, tHnh phố Đà Nẵng.

2. Người bị hại: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Tổ 6D, phường T Q, quận ST, tHnh phố ĐN.(Có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn Quốc T, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Số 08 Hoàng Sâm, phường HX, quận CL, tHnh phố ĐN (có mặt).

- Ông Trần Trung V, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Tổ 26 HCN, quận HC, tHnh phố ĐN (vắng mặt).

4. Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Khối NDL, phường ĐA, thị xã ĐB, tỉnh QN (vắng mặt).

- Bà Phan Thị Đ, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Khối QL, phường ĐNT, thị xã Đ B, tỉnh QN (vắng mặt).

NỘI D VU ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị D (sinh năm 1989; trú: Tổ 6D, phường TQ, quận ST, TP ĐN) trước đây là vợ chồng, 02 người có một con chung là cháu Nguyễn Hữu K (sinh năm 2014). Năm 2018, H và bà D ly hôn, cháu K về sống với mẹ. Sau khi ly hôn bà D vào khu phố QL A, phường ĐNT, thị xã ĐB thuê mặt bằng mở tiệm Spa để kinh doanh. Bản thân H vẫn muốn nối lại tình cảm với bà D nên nhiều lần nhắn tin cho bà D nhưng bà D không trả lời. Bực tức vì bị bà D từ chối, H nảy sinh ý định dùng hóa chất gây thương tích cho bà D.

Để thực hiện hành vi, H lên mạng Internet tìm hiểu về tác hại của chất Bazơ và nghiên cứu quy luật đi lại của bà D, H biết được buổi sáng hằng ngày bà D thường dùng xe máy chở con đi học trên đường ĐH8, thị xã ĐB. Khi nắm rõ quy luật đi lại của bà D, để tiến hành hành động và tránh bị phát hiện, H mua 01 BKS xe mô tô mang số 92N1 – 6237. Ngày 17/12/2020, H đến địa chỉ số 294, Lê Duẩn, Hải Châu, Đà Nẵng mua 01kg Bazơ rồi đi xe Grab mang về một nhà nghỉ thuộc quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nghỉ lại. Sáng hôm sau, ngày 18/12/2020, H mượn xe mô tô BKS: 43C1 – 271.06 của Trần Văn Quốc T (sinh năm 1991; trú: Số 08, đường Hoàng Sâm, phường HX, quận CL, TP ĐN, là bạn của H) chạy đi mua 01(một) ca nhựa màu trắng loại 02 lít, 01(một) chai nước suối hiệu Aquafina loại 500ml rồi chạy đến khu vực gần trạm thu phí thị xã Điện Bàn. Tại đây, H lấy ra khoảng 01 – 02 lạng Bazơ bỏ vào ca nhựa rồi lấy chai nước suối đổ vào hòa tan. Sau đó, H tháo BKS: 43C1 – 271.06 của xe anh T ra và gắn BKS: 92N1 – 6237 mà H đã mua vào xe anh T, xong H chạy

đến cây xăng gần đường ĐH8 đứng chờ bà D. Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 18/12/2020, sau khi chở con đi học bằng xe mô tô BKS: 43E1 – 436.07, bà D điều khiển xe trên đường ĐH8 hướng từ ngã tư Điện Nam Trung đến cầu Quảng Hậu để về tiệm Spa làm việc. Thấy bà D, H điều khiển xe mang theo ca dung dịch Bazo chạy theo, đến cách ngã tư Điện Nam Trung khoảng 100m thì H tạt ca dung dịch Bazo vào người bà D trúng vào vùng mặt, ngực bà D làm bà D ngã xe xuống đường. Sau khi gây thương tích cho bà D, H chạy về địa phận phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thay lại biển số xe, còn BKS: 92N1 – 6237, quần áo, bao tay, giày, khẩu trang, mũ bảo hiểm, vỏ chai nước suối, lượng hòa chất còn lại H cho tất cả vào bao ni lông đã chuẩn bị trước. Sau đó, H trả xe cho T rồi nhờ T chở vào thành phố Tam Kỳ rồi bỏ trốn vào tỉnh Phú Yên. Đến ngày 21/12/2020, H đến Công an thị xã Điện Bàn đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với bà D sau khi bị H dùng hóa chất gây thương tích được người dân đưa đến Bệnh viện mắt Đà Nẵng cấp cứu, điều trị.

Căn cứ Bản giám định bổ sung thương tích số 53/GĐTT.21 ngày 22/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của Nguyễn Thị D là 44% (Bốn mươi bốn phần trăm).

Căn cứ Kết luận giám định số 1337/C09-Đ2 ngày 04/01/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng thì dung dịch Nguyễn Hữu H dùng gây thương tích cho bà D là Natri Hydroxit (NaOH) có đặc tính *“Khi hòa tan với nước tạo thành D dịch Bazo mạnh. D dịch NaOH có tính ăn mòn mạnh, có thể ăn sâu xuống dưới da gây viêm loét nhiễm trùng, làm bục vải, giấy...khi tiếp xúc...”*. Natri Hydroxit có tính ăn mòn mạnh nên thuộc hóa chất nguy hiểm theo quy định tại Điều 4 Luật Hóa chất năm 2007.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo: Nguyễn Hữu H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H mức án từ 6 đến 7 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay việc điều trị thương tích của bà D chưa kết thúc, gia đình bị cáo Nguyễn Hữu H và bà D đã thỏa thuận giao cho bà D số tiền 20.000.000đ (bà D đã nhận) và 10.000.000đ (hiện Cơ quan THADS thị xã Điện Bàn đang tạm giữ). Tại phiên tòa bà D yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 90.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của người bị hại.

Về vật chứng hiện đang tạm giữ:

01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen- đỏ, BKS 43C1-271.06 do Trần Thị Hồng P đứng tên chủ sở hữu. Sau đó bán lại cho ông Nguyễn T nhưng không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu, năm 2013 ông T bán lại cho anh Trần Trung V, có viết giấy mua bán nhưng không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Sau khi mua xe trên anh V cho Trần Văn Quốc T quản lý, sử dụng. Cơ quan điều tra chưa làm việc được chủ sở hữu và ông Nguyễn T, nên tiếp tục tạm giữ để xác minh. Khi nào xác minh được đề xuất xử lý sau.

01(một) tấm rèm vải, một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, kích thước 145cm x 170cm phía dưới có nhiều vết bám dính dung dịch Natri Hydroxit; 01(một) ca nhựa màu trắng loại 02 lít, hình trụ tròn, cao 17cm. Cơ quan điều tra đang tạm giữ, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn để xử lý theo quy định của pháp luật.

01(một) thẻ nhớ của Camera hành trình ghi lại diễn biến vụ án lúc H tạt hóa chất vào người bà D, chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Ý kiến tranh luận của Luật sư: thống nhất về phần tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, riêng về phần hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ (điểm b,s) quy định tại Điều 51 BLHS nên đề nghị HĐXX xem xét xét xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 18/12/2020, tại đoạn đường ĐH8 thuộc khối phố QL A, phường ĐNT, thị xã ĐB, do ghen tuông vô cớ nên Nguyễn Hữu H đã có hành vi sử dụng dung dịch Natri Hydroxit (NaOH) là hóa chất nguy hiểm tạt vào người chị Nguyễn Thị D gây thương tích 44% (Bốn mươi bốn phần trăm).

Lời khai của bị cáo Nguyễn Hữu H được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, phù hợp với nội dung Bản giám định bổ sung thương tích số 53/GĐTT.21 ngày 22/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam và Kết luận giám định số 1337/C09-Đ2 ngày 04/01/2021, của Phân viện Khoa học

hình sự tại thành phố Đà Nẵng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của Nguyễn Hữu H dùng hóa chất nguy hiểm gây thương tích cho chị Nguyễn Thị D với tỷ lệ 44% đã phạm tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét ý kiến của người bào chữa: Mặc dù bị cáo có 2 tình tiết quy định tại khoản 1 điều 51 của BLHS nhưng bị cáo có nhân thân xấu nên HĐXX thống nhất không áp dụng Điều 54 của BLHS để xử dưới khung hình phạt Viện kiểm sát đã truy tố.

Về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc nên HĐXX thống nhất xử mức án dưới mức mà Viện kiểm sát đã đề nghị cũng đủ sức răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước đối với bị cáo. Đồng thời cũng đủ thời gian giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay việc điều trị thương tích của bà D chưa kết thúc, gia đình bị cáo Nguyễn Hữu H và bà D đã thỏa thuận giao cho bà D số tiền 20.000.000đ (bà D đã nhận) và 10.000.000đ (hiện Cơ quan THADS thị xã Điện Bàn đang tạm giữ). Tại phiên tòa bà D yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 90.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của người bị hại. HĐXX công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại.

[5] Về vật chứng:

- Tạm giữ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen- đỏ, BKS 43C1-271.06 để xác minh điều tra xác minh rõ nguồn gốc. Khi nào xác minh được đề xuất xử lý sau.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) tấm rèm vải, một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, kích thước 145cm x 170cm phía dưới có nhiều vết bám dính dung dịch Natri Hydroxit và 01(một) ca nhựa màu trắng loại 02 lít, hình trụ tròn, cao 17cm.

- Thu giữ 01(một) thẻ nhớ của Camera Hnh trình ghi lại diễn biến vụ án lúc H tạt hóa chất vào người bà D, kèm theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 05(năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 21 tháng 12 năm 2020).

Về trách nhiệm dân sự:

-Trả cho bà Nguyễn Thị D số tiền bồi thường mà gia đình bị cáo Nguyễn Hữu H đã nộp là 10.000.000đ (mười triệu đồng) tại biên lai thu số 0002104, ngày 08/6/2021 của Cơ quan THADS thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại: Bị cáo Nguyễn Hữu H có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bà Nguyễn Thị D số tiền 90.000.000đ (chín chục triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về vật chứng:

- Tạm giữ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen- đỏ, BKS 43C1-271.06 để xác minh điều tra xác minh rõ nguồn gốc. Khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) tấm rèm vải, một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, kích thước 145cm x 170cm phía dưới có nhiều vết bám dính dung dịch Natri Hydroxit và 01(một) ca nhựa màu trắng loại 02 lít, hình trụ tròn, cao 17cm.(Vật chứng hiện do cơ quan THADS thị xã Điện Bàn tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2021)

- Thu giữ 01(một) thẻ nhớ của Camera hành trình ghi lại diễn biến vụ án lúc H tạt hóa chất vào người bà D, kèm theo hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000(hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiền Hình tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Đội Tổng hợp Công an Điện Bàn;
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp Q Nam;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tân